TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 17 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 422/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1984. HKTT: Ấp H, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Vũ Trường G, sinh năm 1982. HKTT: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị D và ông Vũ Trường G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D và ông Vũ Trường G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị D và ông Vũ Trường G có một con chung là Vũ Hoàng S, sinh ngày 06/03/2006. Khi ly hôn theo sự thỏa thuận của các đương sự và nguyện vọng của con chung, giao con chung Vũ Hoàng S cho bà D

được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Vũ Trường G không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Vũ Trường G được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị D và ông Vũ Trường G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị D tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0007093 ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Bà Nguyễn Thị D được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự TX.Phú Mỹ;
- UBND xã Long Điền, H. Đông Hải, T. Bạc Liêu (kết hôn ngày 11/6/2007)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Thường